

Số: 112/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 14 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 trên địa bàn quận Ô Môn (đợt 57)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ khoản 2 Công văn số 2844/LĐTBXH-PC ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số vướng mắc trong việc thực hiện chính sách;

Căn cứ Thông báo số 39-KL/BCSD ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Thông báo số 277/TB-VPUB ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo kết luận tại cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ngày 14 tháng 9 năm 2021;

Căn cứ Công văn số 3914/UBND-KT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân quận Ô Môn tại Tờ trình số 3014/TTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 trên địa bàn quận Ô Môn (đợt 57), cụ thể như sau:

1. Tổng số: 86 lao động.

(Đính kèm Danh sách theo Tờ trình của UBND quận Ô Môn).

2. Mức hỗ trợ:

- 3.710.000 đồng/người (đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên).

- 1.855.000 đồng/người (đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng).

3. Mức hỗ trợ thêm: Trẻ em: 1.000.000 đồng/trẻ em.

4. Phương thức chi trả: chi trả 01 lần.

5. Kinh phí hỗ trợ: 307.525.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

6. Kinh phí thực hiện: Chi từ 50% nguồn dự phòng ngân sách, nguồn cải cách tiền lương còn dư và nguồn tài chính hợp pháp khác (kết dư ngân sách, nguồn huy động...) của ngân sách cấp quận.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính phối hợp với Ủy ban nhân dân quận Ô Môn đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 và Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn việc quyết toán theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân quận Ô Môn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đối tượng được hưởng chế độ được quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 và Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn; niêm yết, công khai toàn bộ danh sách các đối tượng được hưởng chế độ; thực hiện việc chi trả, quyết toán, kiểm tra và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách cho người lao động bị tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do ảnh hưởng đại dịch COVID-19 trên địa bàn quận Ô Môn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ô Môn và các đối tượng có tên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *lul*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- TT. TU, TT. HĐND TP (để b/c);
- CT và các PCT UBND TP;
- UBMTTQ Việt Nam TP;
- Thanh tra TP;
- VP UBND TP (3ABC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. LTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hồng

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, tháng 7 năm 2021 (thuộc nhóm Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, ngủ việc không hưởng lương), đợt 57

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Công văn số 969/TTg-KGVX ngày 17 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện giãn cách xã hội phòng, chống dịch tại một số địa phương;

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Ủy ban nhân dân quận Ô Môn tổng hợp danh sách và kinh phí chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 thuộc nhóm Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, ngủ việc không hưởng lương trên địa bàn quận Ô Môn (đợt 57, Công ty Cổ phần Xi Măng Tây Đô) đảm bảo đúng đối tượng và đủ các điều kiện hồ sơ theo đúng quy định tại điều 13, điều 14, điều 15, điều 16 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Tổng số người: 86 lao động.
2. Mức thời gian hỗ trợ:
 - Từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 1 tháng (30 ngày)
 - Từ 1 tháng (30 ngày trở lên).
3. Mức hỗ trợ:
 - 17 lao động x 1.855.000 đồng = 31.535.000 đồng
 - 69 lao động x 3.710.000 đồng = 255.990.000 đồng.
 - Trẻ em chưa đủ 6 tuổi: 20 x 1.000.000 đồng = 20.000.000 đồng



4. Tổng kinh phí hỗ trợ: 307.525.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

5. Kinh phí thực hiện: Chi từ nguồn 50% ngân sách dự phòng, nguồn cải cách tiền lương còn dư và nguồn tài chính hợp pháp khác (kết dư ngân sách, nguồn huy động ...) của ngân sách cấp quận.

Ủy ban nhân dân quận Ô Môn kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận./.

(Đính kèm danh sách đề nghị và danh sách duyệt BHXH quận).

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Khiết





ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, đối tượng (thuộc nhóm Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, ngừng việc không hưởng lương) đợt 57

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân quận Ô Môn tại tờ trình số 3044/TTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, ngừng việc không hưởng lương trên địa bàn quận Ô Môn (đợt 57, Công ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô) cụ thể như sau:

1. Tổng số người: 86 lao động.
2. Mức thời gian hỗ trợ:
 - Từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 1 tháng (30 ngày)
 - Từ 1 tháng (30 ngày trở lên).
3. Mức hỗ trợ:
 - 17 lao động x 1.855.000 đồng = 31.535.000 đồng
 - 69 lao động x 3.710.000 đồng = 255.990.000 đồng.
 - Trẻ em chưa đủ 6 tuổi: 20 x 1.000.000 đồng = 20.000.000 đồng
4. Tổng kinh phí hỗ trợ: 307.525.000 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng).
5. Kinh phí thực hiện: Chi từ nguồn 50% ngân sách dự phòng, nguồn cải

cách tiền lương còn dư và nguồn tài chính hợp pháp khác (kết dư ngân sách, nguồn huy động ...) của ngân sách cấp quận.

(Đính kèm tờ trình và danh sách do Ủy ban nhân dân quận đề xuất).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính: Phối hợp Ủy ban nhân dân quận Ô Môn đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và hướng dẫn việc quyết toán theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân quận Ô Môn: Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đối tượng hưởng chế độ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn; niêm yết, công khai toàn bộ danh sách các đối tượng được hưởng chế độ; thực hiện việc chi trả, quyết toán, công tác kiểm tra và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật trong suốt quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện hỗ trợ người dân thuộc nhóm lao động bị mất việc làm gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 gây ra.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành của Thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước Cần Thơ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ô Môn và các đối tượng có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- TT.TU, TT.HĐND TP (để b/c)
- CT, PCT.UBND TP;
- UBMTTQVN TP;
- Thanh tra TP;
- VP.UBND TP (3ABC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

(Đính kèm Tờ trình số 30.14 /TTr-UBND ngày 31/12/2021)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận Quận Ô Môn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ⁽¹⁾

1. Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂY ĐÔ

2. Mã số cơ sở: 1800561359

3. Địa chỉ: Km 14 Quốc lộ 91, phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Đăng	Nhân viên IT	Có thời hạn	01/11/2020	7913181519	27/07/2021	27/07/2021 - 07/10/2021	3,710,000	Nguyễn Hoàng Đăng - 71004065289 - Ngân hàng Vietcombank - Kỳ Đồng HCM	381414765	
2	Đinh Thị Kim Chi	Tạp vụ	Có thời hạn	01/11/2020	9222978001	22/07/2021	22/07/2021 - 19/09/2021	3,710,000	Đinh Thị Kim Chi - 100871343884 - Ngân hàng Vietinbank - CN Tây Đô	089184000094	
3	Bùi Văn Luận	Nhân viên KSCAN	Không thời hạn	01/06/1988	5496016667	14/07/2021	14/07/2021 - 17/09/2021	3,710,000	Bùi Văn Luận - 104004803755 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362216640	
4	Lê Hoàng Sang	Nhân viên Vật tư	Không thời hạn	01/12/1987	5397005153	15/07/2021	15/07/2021 - 17/11/2021	3,710,000	Lê Hoàng Sang - 109004811622 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092064000743	
5	Ngô Thanh Minh	Nhân viên KSCAN	Không thời hạn	01/08/1995	5496016674	06/08/2021	06/08/2021 - 17/09/2021	3,710,000	Ngô Thanh Minh - 102004803676 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361493007	
6	Nguyễn Hữu Toàn	Nhân viên KSCAN	Có thời hạn	01/03/2021	9221794780	06/08/2021	06/08/2021 - 13/09/2021	3,710,000	Nguyễn Hữu Toàn - 104872099710 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361817503	
7	Trần Ngọc Minh	Nhân viên Vật tư	Không thời hạn	01/03/2018	9216017798	15/07/2021	15/07/2021 - 01/09/2021	3,710,000	Trần Ngọc Minh - 102007124316 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	341762438	
8	Nguyễn Văn Tiến Dũng	Tổ trưởng tổ kho	Không thời hạn	01/11/1998	6504004342	21/08/2021	21/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Tiến Dũng - 106004803696 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	045074000078	

9	Nguyễn Minh Cường	Nhân viên Tiêu thụ	Không thời hạn	01/05/1994	5499004957	14/07/2021	14/07/2021 - 05/12/2021	3,710,000	Nguyễn Minh Cường - 101004803706 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361219576	
10	Nguyễn Huỳnh Long	Nhân viên Tiêu thụ	Không thời hạn	01/03/2004	6505004969	14/07/2021	14/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Nguyễn Huỳnh Long - 109004811767 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	350786313	
11	Cao Minh Hiền	Nhân viên Tiêu thụ	Có thời hạn	01/03/2021	0116189451	15/07/2021	15/07/2021 - 16/08/2021	3,710,000	Cao Minh Hiền - 12110000293528 - Ngân hàng BIDV - CN Hai Bà Trung Hà Nội	142572296	
12	Nguyễn Văn Viên	Nhân viên Tiêu thụ	Có thời hạn	01/01/2021	2701000611	25/07/2021	25/07/2021 - 24/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Viên - 0091000604655 - Ngân hàng Vietcombank - CN Kiên Giang	371675171	
13	Nguyễn Ngọc Hà Long	Nhân viên Tiêu thụ	Không thời hạn	01/09/2000	5402001154	03/08/2021	03/08/2021 - 10/09/2021	3,710,000	Nguyễn Ngọc Hà Long - 100004811358 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361706323	
14	Phạm Đình Bảo	Nhân viên Tiêu thụ	Có thời hạn	02/01/2020	9216021725	25/07/2021	25/07/2021 - 01/11/2021	3,710,000	Phạm Đình Bảo - 103006323022 - Ngân hàng Vietinbank - CN Kiên Giang	371523460	
15	Lâm Phạm Hoàng Anh Thơ	Nhân viên Tiêu thụ	Có thời hạn	25/06/2021	6506001029	20/07/2021	20/07/2021 - 24/10/2021	3,710,000	Lâm Phạm Hoàng Anh Thơ - 104870795477 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361899475	
16	Lương Hoàng Oanh	Nhân viên TT KSCL	Không thời hạn	01/12/2002	5403006647	25/07/2021	25/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Lương Hoàng Oanh - 102004811874 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361644332	
17	Võ Thành Tuấn	Nhân viên TT KSCL	Không thời hạn	01/04/1994	5496016741	03/08/2021	03/08/2021 - 03/10/2021	3,710,000	Võ Thành Tuấn - 107004811388 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361214741	
18	Trần Hùng Tín	PGĐ TT KSCL	Có thời hạn	15/03/2021	6505004976	03/08/2021	03/08/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Trần Hùng Tín - 103004811573 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362325233	
19	Bùi Nguyên Sĩ	Nhân viên TT KSCL	Không thời hạn	01/10/1987	5496016663	14/07/2021	14/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Bùi Nguyên Sĩ - 101004811372 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	094069000073	
20	Nguyễn Thanh Nghiệp	Nhân viên TT KSCL	Không thời hạn	01/10/1988	6504004340	14/07/2021	14/07/2021 - 19/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thanh Nghiệp - 108004811387 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	093077000088	
21	Nguyễn Trần Khôi Nguyên	Nhân viên TT KSCL	Không thời hạn	01/04/2001	6504007060	14/07/2021	14/07/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Nguyễn Trần Khôi Nguyên - 106004811570 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	086080000017	
22	Phạm Xuân Trường	PGĐ TT Sản xuất	Có thời hạn	01/01/2021	5398001408	14/07/2021	14/07/2021 - 25/09/2021	3,710,000	Phạm Xuân Trường - 0091000166952 - Ngân hàng Vietcombank - CN Kiên Giang	371790176	
23	Nguyễn Chí Trung	Quản đốc - Nghiên	Không thời hạn	01/09/1991	5496032043	03/08/2021	03/08/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Nguyễn Chí Trung - 106004187616 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092073000522	
24	Diệp Anh Vũ	Quốc đốc Xưởng Đóng bao	Không thời hạn	01/02/1998	6504004328	26/07/2021	26/07/2021 - 11/09/2021	3,710,000	Diệp Anh Vũ - 104004818550 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092069001373	



25	Nguyễn Văn Tân	Tổ trưởng Đóng bao	Không thời hạn	01/06/1998	6504004324	14/07/2021	14/07/2021 - 14/10/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Tân - 104004811723 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362299298	
26	Trần Trọng Hiền	Quản đốc - ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/01/1998	6504004335	02/08/2021	02/08/2021 - 13/09/2021	3,710,000	Trần Trọng Hiền - 100004811793 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362379580	
27	Lê Vũ Linh	Tổ phó ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/07/2015	9413003960	06/08/2021	06/08/2021 - 22/09/2021	3,710,000	Lê Vũ Linh - 104006609358 - Ngân hàng Vietinbank - CN Hậu Giàng	331652632	
28	Lưu Minh Khánh	Nhân viên ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/06/2010	9210008020	03/08/2021	03/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Lưu Minh Khánh - 102005251884 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362078128	
29	Phan Thanh Tùng	Nhân viên ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/12/2004	6505004965	03/08/2021	03/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Phan Thanh Tùng - 104004811818 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	363861521	
30	Phạm Trung Kiên	Công nhân ĐCN & TĐH	Có thời hạn	01/07/2021	9216002779	03/08/2021	03/08/2021 - 14/09/2021	3,710,000	Phạm Trung Kiên - 108006152864 - Ngân hàng Vietinbank - CN Tây Đô	362411842	
31	Trần Văn Thảo	Công nhân ĐCN & TĐH	Có thời hạn	02/01/2021	9222425168	27/07/2021	27/07/2021 - 27/08/2021	3,710,000	Trần Văn Thảo - 105871275696 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	030070001810	
32	Nguyễn Thành Nhân	Công nhân ĐCN & TĐH	Có thời hạn	08/05/2021	9221605849	03/08/2021	03/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thành Nhân - 7001012999411 - Ngân hàng MSB - CN Cần Thơ	092098000734	
33	Phan Hồng Ngọc	Tổ phó TT ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/09/2009	9208000414	14/07/2021	14/07/2021 - 13/09/2021	3,710,000	Phan Hồng Ngọc - 104004941919 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361759075	
34	Nguyễn Vũ Ngọc	Công nhân ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/08/2003	6505004970	14/07/2021	14/07/2021 - 03/10/2021	3,710,000	Nguyễn Vũ Ngọc - 100004201682 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	093080000215	
35	Thạch Rane	Nhân viên ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/05/2015	7912105275	14/07/2021	- 14/07/2021 - 01/08/2021 - 27/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Thạch Rane - 100004428995 - Ngân hàng Vietinbank - CN Trà Vinh	334555660	
36	Nguyễn Hoàng Minh Kha	Nhân viên ĐCN & TĐH	Không thời hạn	02/01/2020	9216011117	13/07/2021	- 13/07/2021 - 05/08/2021; - 01/09/2021 - 26/09/2021.	3,710,000	Nguyễn Hoàng Minh Kha - 103002737551 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092092000174	
37	Lưu Trường Phúc	Nhân viên ĐCN & TĐH	Không thời hạn	02/01/2020	9316014786	14/07/2021	14/07/2021 - 24/08/2021	3,710,000	Lưu Trường Phúc - 108006911285 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	385670033	
38	Trần Châu Tiến	Nhân viên ĐCN & TĐH	Có thời hạn	08/05/2021	9222995717	03/08/2021	03/08/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Trần Châu Tiến - 109868895741 - Ngân hàng Vietinbank - CN Đồng Sài Gòn	092094004541	
39	Trần Văn Oánh	Công nhân Sửa chữa	Không thời hạn	01/10/1998	6504004333	14/07/2021	14/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Trần Văn Oánh - 102004811789 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362379800	

40	Nguyễn Tấn Cường	Tổ phó cơ khí, sửa chữa	Có thời hạn	01/09/2021	8409003203	23/07/2021	23/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Tấn Cường - 4530107122005 - Ngân hàng MBBank - CN Cần Thơ	361903291	
41	Nguyễn Văn Khuê	Công nhân Sửa chữa	Không thời hạn	01/10/1998	6504007062	26/07/2021	26/07/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Khuê - 104004811787 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	034074002845	
42	Huỳnh Việt Thành	Tổ trưởng Nghien 4	Không thời hạn	01/09/1998	6504004327	13/07/2021	- 13/07/2021 - 01/08/2021. - 20/08/2021 - 27/09/2021	3,710,000	Huỳnh Việt Thành - 102004811834 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362299816	
43	Lê Văn Nhựt	Công nhân Nghien 4	Không thời hạn	01/05/1988	5496016725	27/07/2021	27/07/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Lê Văn Nhựt - 101004811701 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361283934	
44	Nguyễn Thành Thắng	Công nhân Nghien 4	Không thời hạn	01/09/1992	5496016726	27/07/2021	27/07/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thành Thắng - 104004811711 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361761284	
45	Mai Thúc Loan	Công nhân Nghien 4	Không thời hạn	01/01/1988	5496016728	27/07/2021	27/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Mai Thúc Loan - 109004811703 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361288087	
46	Lưu Nhật Trường	Công nhân Nghien 4	Không thời hạn	01/01/1998	6504004347	27/07/2021	27/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Lưu Nhật Trường - 100004818539 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092065001923	
47	Lê Xuân Long	Công nhân Nghien 4	Không thời hạn	01/05/2003	6505004973	03/08/2021	03/08/2021 - 12/09/2021	3,710,000	Lê Xuân Long - 100004811702 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092083005330	
48	Võ Thanh Hòa	Công nhân Nghien 1	Không thời hạn	01/10/1998	6504004364	13/07/2021	13/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Võ Thanh Hòa - 104004811654 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	360946433	
49	Trần Thanh Liêm	Công nhân Nghien 1	Không thời hạn	01/11/1992	5496016696	13/07/2021	13/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Trần Thanh Liêm - 105004811638 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361551009	
50	Phạm Thành Út	Công nhân Nghien 1	Không thời hạn	01/01/1988	5496016707	13/07/2021	13/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Phạm Thành Út - 102004811713 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361172495	
51	Nguyễn Thanh Sơn	Công nhân Nghien 1	Không thời hạn	01/01/1998	6504004365	13/07/2021	13/07/2021 - 14/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thanh Sơn - 100004827993 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361454263	
52	Nguyễn Phước Luân	Công nhân Nghien 2	Không thời hạn	01/01/1998	6504004346	13/07/2021	13/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Nguyễn Phước Luân - 109004811659 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	360985432	
53	Lê Ngọc Bình	Công nhân Nghien 2	Không thời hạn	01/04/2001	6504004366	13/07/2021	13/07/2021 - 26/09/2021	3,710,000	Lê Ngọc Bình - 102004811668 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	052073000296	
54	Nguyễn Trần Khải Nguyên	Công nhân Nghien 2	Không thời hạn	01/03/2004	6505004968	14/07/2021	14/07/2021 - 14/09/2021	3,710,000	Nguyễn Trần Khải Nguyên - 100004811697 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	086082000027	
55	Nguyễn Hữu Tuấn	Tổ trưởng Nghien 2	Không thời hạn	01/01/1995	9210019556	14/07/2021	14/07/2021 - 16/08/2021	3,710,000	Nguyễn Hữu Tuấn - 108004811838 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361571572	

56	Phan Cảnh Tuyền Sơn	Tổ trưởng Nghiễn 3	Không thời hạn	01/04/1988	5496002332	03/08/2021	03/08/2021 - 14/09/2021	3,710,000	Phan Cảnh Tuyền Sơn - 107004207340 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	046066000295	
57	Hồ Minh Lâm	Công nhân Nghiễn 3	Không thời hạn	01/02/1990	5697015000	14/07/2021	14/07/2021 - 14/09/2021	3,710,000	Hồ Minh Lâm - 100004811685 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092069003058	
58	Võ Văn Chệt	Công nhân Nghiễn 3	Không thời hạn	01/05/1988	5496016710	14/07/2021	14/07/2021 - 15/10/2021	3,710,000	Võ Văn Chệt - 106004811691 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361180365	
59	Dương Ngọc Sang	Công nhân Nghiễn 3	Không thời hạn	01/04/1988	5496016695	14/07/2021	14/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Dương Ngọc Sang - 104004811681 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092069001342	
60	Phan Đình Phú	Công nhân Nghiễn 3	Không thời hạn	01/09/1992	5496016733	14/07/2021	14/07/2021 - 16/08/2021	3,710,000	Phan Đình Phú - 101004811684 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361519575	
61	Trần Quang Hơ	Tổ trưởng Đóng bao 1	Không thời hạn	01/04/1993	5496016684	14/07/2021	14/07/2021 - 15/10/2021	3,710,000	Trần Quang Hơ - 100004811715 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361459448	
62	Trần Văn Hoàng	Công nhân Đóng bao 1	Không thời hạn	01/09/1992	5496016750	14/07/2021	14/07/2021 - 09/10/2021	3,710,000	Trần Văn Hoàng - 106004811721 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361089203	
63	Đinh Văn Thắng	Công nhân Đóng bao 1	Không thời hạn	01/12/2004	6504005198	14/07/2021	14/07/2021 - 15/10/2021	3,710,000	Đinh Văn Thắng - 109004811674 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361014413	
64	Lê Hoàng Vĩnh Lộc	Công nhân Đóng bao 2	Không thời hạn	01/09/2009	9209015575	25/07/2021	25/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Lê Hoàng Vĩnh Lộc - 102004941911 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361491426	
65	Nguyễn Văn Hiếu	Công nhân Đóng bao 3	Không thời hạn	01/04/1988	5496016730	14/07/2021	14/07/2021 - 14/10/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Hiếu - 103004827990 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361283900	
66	Nguyễn Văn Lợi	Công nhân Đóng bao 3	Không thời hạn	01/12/1988	5496016708	25/07/2021	25/07/2021 - 13/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Lợi - 108004811744 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361172253	
67	Nguyễn Văn Đa	Công nhân Đóng bao 4	Không thời hạn	01/04/1993	5496016683	12/07/2021	12/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Đa - 103004811630 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092068002847	
68	Bùi Phương Vũ	Công nhân Đóng bao 4	Không thời hạn	01/08/1989	5397004555	12/07/2021	12/07/2021 - 31/10/2021	3,710,000	Bùi Phương Vũ - 103004811751 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	079066008225	
69	Lê Hoàng Văn	Công nhân Đóng bao 4	Không thời hạn	01/03/1988	5496016735	12/07/2021	12/07/2021 - 30/09/2021	3,710,000	Lê Hoàng Văn - 100004811742 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092068002851	
Cộng: 69								255,990,000			

Bảng chữ: Hai trăm năm mươi lăm triệu chín trăm chín chục ngàn đồng

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐÈ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Hoàng Đăng	0	Nguyễn Vinh	24/11/2017	Lê Diễm Thúy	096300000762	1,000,000	Nguyễn Hoàng Đăng - 71004065289 - Ngân hàng Vietcombank - Kỳ Đồng HCM	381414765	
2	Cao Minh Hiền	0	Cao Minh Kiên	31/03/2018	Ngô Thị Thuận	082087250	1,000,000	Cao Minh Hiền - 12110000293528 - Ngân hàng BIDV - CN Hai Bà Trưng Hà Nội	142572296	
3	Nguyễn Ngọc Hà Long	0	Nguyễn Tuyết Ngọc	08/01/2018	Nguyễn Thị Ngọc Kiều	092180005074	1,000,000	Nguyễn Ngọc Hà Long - 100004811358 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361706323	
4	Trần Hùng Tin	0	Trần Hùng Cường	29/09/2019	Lư Thị Phương Dung	362515180	1,000,000	Trần Hùng Tin - 103004811573 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362325233	
5	Nguyễn Trần Khôi Nguyên	0	Nguyễn Khiêm	27/12/2017	Võ Thị Cẩm Nhung	362074283	1,000,000	Nguyễn Trần Khôi Nguyên - 106004811570 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	086080000017	
6	Nguyễn Trần Khôi Nguyên	0	Nguyễn Ngọc Khiết	09/10/2020	Võ Thị Cẩm Nhung	362074283	1,000,000	Nguyễn Trần Khôi Nguyên - 106004811570 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	086080000017	
7	Phan Hồng Ngọc	0	Phan Kim Khánh	26/06/2015	Trần Thị Kim Tư	341223948	1,000,000	Phan Hồng Ngọc - 104004941919 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361759075	
8	Phan Hồng Ngọc	0	Phan Nhật Khang	18/09/2017	Trần Thị Kim Tư	341223948	1,000,000	Phan Hồng Ngọc - 104004941919 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361759075	
9	Thạch Rane	0	Thạch Lê Diệu Hương	29/04/2017	Lê Thị Ánh Tuyết	334468330	1,000,000	Thạch Rane - 100004428995 - Ngân hàng Vietinbank - CN Trà Vinh	334555660	
10	Nguyễn Hoàng Minh Kha	0	Nguyễn Hoàng Hải Đăng	02/10/2021	Lê Thị Yến Ngọc	366226726	1,000,000	Nguyễn Hoàng Minh Kha - 103002737551 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	092092000174	
11	Trần Văn Oánh	0	Trần Nguyễn Nhật Vy	24/12/2015	Nguyễn Thị Nga	362272939	1,000,000	Trần Văn Oánh - 102004811789 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362379800	
12	Nguyễn Văn Khuê	0	Nguyễn Ngọc Trung Thiện	22/07/2016	Trần Thị Kim Chúc	361761929	1,000,000	Nguyễn Văn Khuê - 104004811787 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	034074002845	



13	Trần Thanh Liêm	0	Trần Phúc Kiên	22/04/2021	Nguyễn Thu Hồng	361772233	1,000,000	Trần Thanh Liêm - 105004811638 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361551009	
14	Lê Hoàng Vĩnh Lộc	0	Lê Nguyễn Hữu Tài	04/12/2018	Nguyễn Ngọc Huyền	0921830021 31	1,000,000	Lê Hoàng Vĩnh Lộc - 102004941911 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361491426	
15	Nguyễn Văn Lợi	0	Nguyễn Phúc Tân	30/06/2016	Nguyễn Thị Hồng Dân	361738631	1,000,000	Nguyễn Văn Lợi - 108004811744 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361172253	
Cộng: 15							15,000,000			

Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng.

Tổng số tiền: 270.990.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu chín trăm chín chục ngàn đồng)

PHÒNG LĐ-TB&XH QUẬN



Đỗ Thị Ngọc Hoa



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Minh Khiết



ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

(Đính kèm Tờ trình số 30/14 /TTr-UBND ngày 31/12/2021)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận Quận Ô Môn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ⁽¹⁾

- Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂY ĐÔ
- Mã số cơ sở: 1800561359
- Địa chỉ: Km 14 Quốc lộ 91, phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Như Ý	Tổ phó tổ kho	Không thời hạn	01/03/2004	6505004967	15/07/2021	15/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Nguyễn Thị Như Ý - 102000653896 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361915526	
2	Châu Ngọc Thiên Phúc	Nhân viên Tiêu thụ	Có thời hạn	01/01/2021	9222737095	14/07/2021	14/07/2021 - 02/08/2021	1,855,000	Châu Ngọc Thiên Phúc - 4530123010993 - Ngân hàng MBBank - CN Cần Thơ	362428229	
3	Trần Hùng Sơn	PGĐ TT KSCL	Có thời hạn	01/07/2021	6504004353	14/07/2021	14/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Trần Hùng Sơn - 101004818553 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	049073000238	
4	Đồng Viết Kiên	PGĐ TT KSCL	Có thời hạn	21/03/2021	9105050388	03/08/2021	03/08/2021 - 26/08/2021	1,855,000	Đồng Viết Kiên - 117913109 - Ngân hàng ACB - CN Dĩ An, Bình Dương	281274336	
5	Nguyễn Trường Giang	Nhân viên TT KSCL	Có thời hạn	15/03/2021	9208019481	13/07/2021	13/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Nguyễn Trường Giang - 107004811579 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	096085000044	
6	Lê Quốc Hùng	Phó QĐ ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/03/1998	6504004325	03/08/2021	03/08/2021 - 27/08/2021	1,855,000	Lê Quốc Hùng - 102004811807 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	087076000196	

7	Phan Thành Căn	Nhân viên ĐCN & TĐH	Có thời hạn	04/04/2021	9213011213	03/08/2021	03/08/2021 - 27/08/2021	1,855,000	Phan Thành Căn - 391000987378 - Ngân hàng Vietcombank	361966070	
8	Trần Minh Hiếu	Tổ phó ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/10/1986	5496016670	14/07/2021	14/07/2021 - 31/07/2021	1,855,000	Trần Minh Hiếu - 101004811811 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361197434	
9	Trần Thắng Lợi	Nhân viên ĐCN & TĐH	Có thời hạn	01/01/2021	9215012262	14/07/2021	14/07/2021 - 31/07/2021	1,855,000	Trần Thắng Lợi - 0321 0006 7754 2 - Ngân hàng Vietcombank - CN Sóc Trăng	092084006270	
10	Trần Thanh Sang	Công nhân ĐCN & TĐH	Không thời hạn	01/02/1998	6504007057	14/07/2021	14/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Trần Thanh Sang - 106004811816 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361566702	
11	Võ Minh Bân	Công nhân ĐCN & TĐH	Có thời hạn	01/07/2021	9212012615	14/07/2021	14/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Võ Minh Bân - 102005329510 - Ngân hàng Vietinbank - CN Tây Đô	092084004042	
12	Trần Ngọc Lệ	Công nhân Sửa chữa	Không thời hạn	01/01/2010	9209009465	03/08/2021	03/08/2021 - 31/08/2021	1,855,000	Trần Ngọc Lệ - 108004827968 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362028564	
13	Lê Tấn Kiệt	Công nhân Nghiền 1	Không thời hạn	01/06/1986	5496016727	13/07/2021	13/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Lê Tấn Kiệt - 108004811729 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362323548	
14	Trần Minh Tâm	Công nhân Nghiền 1	Không thời hạn	01/11/1992	5496016687	13/07/2021	13/07/2021 - 01/08/2021	1,855,000	Trần Minh Tâm - 109004811837 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361541419	
15	Trần Văn Tiên	Công nhân Đóng bao 1	Không thời hạn	01/02/1988	5496016757	14/07/2021	14/07/2021 - 02/08/2021	1,855,000	Trần Văn Tiên - 108004811865 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361089006	
16	Trần Văn Trung	Công nhân Đóng bao 3	Không thời hạn	01/12/1987	5496016732	14/07/2021	14/07/2021 - 02/08/2021	1,855,000	Trần Văn Trung - 106004811870 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361180383	
17	Nguyễn Sơn Thái	Tổ trưởng Đóng bao 4	Không thời hạn	01/01/2010	9208023147	14/07/2021	14/07/2021 - 02/08/2021	1,855,000	Nguyễn Sơn Thái - 100005087992 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362037373	
Cộng: 17								31,535,000			

Bằng chữ: Ba mươi một triệu năm trăm ba mươi lăm ngàn đồng

IV. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Châu Ngọc Thiên Phúc	2	Châu Ngọc Phúc Hy	09/11/2019	Lê Thị Thu Hương	351895066	1,000,000	Châu Ngọc Thiên Phúc - 4530123010993 - Ngân hàng MBBank - CN Cần Thơ	362428229	
2	Trần Minh Hiếu	8	Trần Triệu Mẫn	24/09/2015	Hồ Thị Gấm	092181002595	1,000,000	Trần Minh Hiếu - 101004811811 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	361197434	
3	Trần Thắng Lợi	9	Trần Phước Hưng	11/10/2016	Trần Thị Cẩm Tú	092184004767	1,000,000	Trần Thắng Lợi - 03210006 7754 2 - Ngân hàng Vietcombank - CN Sóc Trăng	092084006270	
4	Võ Minh Bân	11	Võ Yến Vy	17/09/2019	Lương Phạm Ánh Loan	092184003496	1,000,000	Võ Minh Bân - 102005329510 - Ngân hàng Vietinbank - CN Tây Đô	092084004042	
5	Nguyễn Sơn Thái	17	Nguyễn Ngọc Bảo Tiên	25/03/2018	Trần Thị Thanh Thúy	092191003977	1,000,000	Nguyễn Sơn Thái - 100005087992 - Ngân hàng Vietinbank - CN Cần Thơ	362037373	
Cộng: 05							5,000,000			

Bảng chú: Năm triệu đồng

Tổng số tiền: 36.335.000 đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng)

PHÒNG LĐ-TB&XH QUẬN



Đỗ Thị Ngọc Hoa



KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Minh Khiết